



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 37/2020
Từ 07/9 - 11/9/2020

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

CÓ THỂ TĂNG DẦN VIỆC CÁCH LY Ở CƠ SỞ LƯU TRÚ

Thủ tướng Chính phủ đề nghị các địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ và các tỉnh lân cận 3 thành phố khẩn trương chỉ đạo các cơ sở lưu trú, khách sạn làm nơi cách ly người nhập cảnh có thu phí bảo đảm cơ sở cách ly tối thiểu, có thể tăng dần trong thời gian tới.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này khi phát biểu kết luận cuộc họp Thường trực Chính phủ vào sáng 11/9, về phòng chống COVID-19.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu kết luận cuộc họp - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Theo Thủ tướng Chính phủ, thời gian qua, các địa phương, nhất là 15 địa phương có ca mắc gồm TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Hải Dương và một số địa phương khác đã phối hợp với ngành y tế, các cấp, các ngành để chỉ đạo triển khai phòng chống dịch tích cực, trách nhiệm. Đến nay, đã 9 ngày không có ca nhiễm mới trong cộng đồng. Về cơ bản, chúng ta đã kiểm soát tốt dịch bệnh trên phạm vi toàn quốc. Mục tiêu kép: Vừa phòng chống dịch tích cực, trách nhiệm, đề cao cảnh giác, vừa đẩy mạnh sản xuất đã được thực hiện, đạt kết quả bước đầu. Đến nay, các địa phương, kể cả TP. Đà Nẵng đã cơ bản trở lại hoạt động bình thường.

Tuy vậy, nguy cơ dịch bệnh vẫn thường trực và có thể tiếp tục có ca mắc trong cộng đồng, đặc biệt trong bối cảnh thời gian tới chúng ta sẽ tiếp tục mở cửa. Cho nên, một lần nữa, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu cấp Bộ, các cơ quan, địa phương tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương lớn về thực hiện mục tiêu kép. Phải tiếp tục thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng,

chống dịch trong tình hình mới theo hướng dẫn của Bộ Y tế, cụ thể là thực hiện tốt “thông điệp 5K” - khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, không tụ tập và khai báo y tế. Các địa phương cần phải tăng cường chế tài xử phạt các trường hợp vi phạm công tác phòng, chống dịch. Mỗi người dân, mỗi doanh nghiệp xác lập tình trạng bình thường mới, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, vừa phòng, chống dịch tại cơ sở.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh “tinh thần mở cửa, lo làm ăn kinh doanh nhưng không được chủ quan”. Phải chủ động chuẩn bị các kịch bản, các phương án ứng phó tình huống xảy ra của dịch bệnh trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở khám chữa bệnh, cơ quan, các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp có lực lượng lao động lớn và các khu dân cư. Cần phải đẩy mạnh tuyên truyền, diễn tập, hướng dẫn các biện pháp ứng phó với tình huống xảy ra dịch bệnh ở những khu vực này.

Sẵn sàng tạo mọi điều kiện để thúc đẩy hút đầu tư, nhất là từ các đối tác lớn. Các địa phương không áp dụng các biện pháp hạn chế đi lại giao thương, không “ngăn sông cấm chợ”.

Bộ Y tế phải phối hợp các Bộ, ngành phổ biến và hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới, đồng thời phải theo dõi y tế, lấy mẫu xét nghiệm với các trường hợp nhập cảnh vào Việt Nam khi mở đường bay thương mại quốc tế. Ngành Y tế, ở cả Trung ương và địa phương chủ động, có biện pháp thần tốc khi phát hiện ca dương tính mới.

Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các hãng hàng không xem xét mở lại đường bay thương mại giữa Việt Nam với một số quốc gia, khu vực; xem xét tổ chức các chuyến bay riêng cho người quá cảnh Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Lào, Campuchia... về Việt Nam. Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao xem xét giải quyết các vấn đề khi mở lại đường bay thương mại quốc tế, bao gồm việc lựa chọn các nhóm đối tượng ưu tiên nhập cảnh, lựa chọn các cảng hàng không tiếp nhận các chuyến bay thương mại quốc tế, các phương án giải tỏa cho các cảng hàng không quốc tế, phương án quản lý các trường hợp nhập cảnh, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, cách ly kinh tế phù hợp, các hướng dẫn khác bảo đảm công tác phòng, chống dịch một cách thuận lợi cho người được nhập cảnh. Tăng tần suất chuyến bay đón công dân về nước cũng như đón các nhà đầu tư, chuyên gia, nhà quản lý vào Việt Nam.

Ủy ban nhân dân các tỉnh phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính tổ chức thực hiện cách ly có thu phí. Thủ tướng Chính phủ đề nghị các địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ và các tỉnh lân cận của 3 thành phố khẩn trương chỉ đạo các cơ sở lưu trú, khách sạn làm nơi cách ly người nhập cảnh có thu phí bảo đảm cơ sở cách ly tối thiểu, có thể tăng dần trong thời gian tới. Bộ Công an, chính quyền các địa phương, nhất là ngành Y tế tiếp tục thực hiện giám sát chặt chẽ việc cách ly tại cơ sở lưu trú, bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch, không để lây nhiễm chéo bệnh và lây nhiễm trong cộng đồng.

Bộ Quốc phòng tiếp tục duy trì việc bố trí, chuẩn bị tốt các cơ sở cách ly tập trung tại các cơ sở quân đội khi cần thiết.

Về vấn đề thu tiền xét nghiệm còn có nhiều ý kiến khác nhau, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Văn phòng Chính phủ chủ trì cuộc họp với các Bộ Tài chính, Bộ Y tế để xác định mức phù hợp.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, cần tiếp tục truyền thông về công tác phòng, chống dịch trong tình hình mới, thực hiện tốt các khuyến cáo của cơ quan chức năng, nhất là đối với người cao tuổi có bệnh lý nền, khuyến khích khai báo y tế tự nguyện, cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezone.

Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các trường hợp nhập cảnh trái phép, xử lý nghiêm các tổ chức nhập cảnh trái phép, các cơ sở lưu trú, khách sạn nhận người nhập cư trái phép lưu trú, doanh nghiệp nhận lao động, người nhập cảnh trái phép.

Các Bộ, ban, ngành, các địa phương, nhất là Bộ Công an, Bộ Quốc phòng ở các cửa khẩu tạo thuận lợi nhất về thủ tục cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật cao nước ngoài đến Việt Nam với thủ tục nhanh, gọn, rõ ràng, có thời hạn cụ thể và đầu mỗi chịu trách nhiệm.

“Chúng ta nói mở cửa thì thủ tục phải thuận lợi, còn sau đó thì Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, các địa phương cách ly và xét nghiệm theo phương thức phù hợp”, Thủ tướng Chính phủ nói. Ngoài các cơ quan truyền thông, báo chí, Thủ tướng Chính phủ cũng đề nghị các địa phương tuyên truyền cho nhân dân về thực hiện mục tiêu kép, phát triển kinh tế xã hội, không để đình trệ, đứt gãy các hoạt động kinh tế là yêu cầu quan trọng hiện nay, đồng thời không mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh. Tiếp tục phát huy triển khai công việc theo hình thức trực tuyến trên môi trường mạng.

Thủ tướng Chính phủ nhắc lại việc tạo thuận lợi cho người dân giao thương, không gây khó khăn, chậm trễ như một số trường hợp vừa qua, không để tình trạng chỉ lo phòng, chống dịch bệnh mà không lo phát triển sản xuất kinh tế.

Về gói hỗ trợ an sinh, Thủ tướng Chính phủ đề nghị sớm trình Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 của gói này, trong đó có việc kéo dài thời gian.

Dẫn dự báo cho rằng ở khu vực ASEAN chỉ có Việt Nam tăng trưởng dương, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, đây là thử thách rất lớn, do đó, chống dịch nhưng phải lo phát triển kinh tế.

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: KIỂM TRA 7 TỈNH VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ VÀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Chiều ngày 11/9, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ chủ trì buổi làm việc của Tổ công tác để kiểm tra, đôn

đốc 7 tỉnh: Hà Nam, Nam Định, Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Thái Bình về tình hình cải cách thủ tục hành chính và xây dựng Chính phủ điện tử. Buổi làm việc có sự tham dự của đại diện Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp...

Trước khi diễn ra buổi làm việc, các đại biểu đã tham quan, nghe giới thiệu về Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặt trụ sở tại Văn phòng Chính phủ và được khai trương ngày 19/8.

Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng cho biết, cuộc làm việc nhằm rà soát lại công tác gửi, nhận văn bản điện tử của các địa phương với quyết tâm sử dụng văn bản điện tử thay vì văn bản giấy, việc cấp chữ ký số cho các địa phương... Đồng thời, đề nghị các địa phương báo cáo, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao về xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính; nêu rõ các khó khăn, vướng mắc, bất cập và đề xuất hướng giải quyết.

Theo Tổ trưởng Tổ công tác, nhiều địa phương thực hiện rất tốt gửi nhận văn bản điện tử, tuy nhiên, một số địa phương còn ở mức độ khiêm tốn.

Về việc triển khai Cổng dịch vụ công quốc gia, sau hơn 9 tháng khai trương, đã có 1.094 dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; trên 16,5 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; trên 505.000 tài khoản đăng nhập một lần. Theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, từ nay cuối năm 2020 sẽ đưa 30% số dịch vụ công của địa phương phải đưa lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Theo Tổ trưởng Tổ công tác, để thực hiện được mục tiêu này không phải đơn giản vì các địa phương phải cấu trúc lại quy trình thủ tục hành chính; bên cạnh đó là tiếp tục kết nối thanh toán trực tuyến để theo dự kiến ngày 15/9 sẽ kết nối, tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia về nộp thuế, lệ phí và các nội dung liên quan thanh toán trực tuyến. Vì vậy, các địa phương cần nêu rõ những thuận lợi và những khó khăn còn vướng để có giải pháp tháo gỡ.

Cũng theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ sớm kết nối để hoàn thành 100% kết nối với các Bộ, địa phương để trở thành Trung tâm báo cáo quốc gia, phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả kiểm tra của Tổ công tác cho thấy, về tình hình triển khai kết nối liên thông gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, đã có 7/7 tỉnh đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia và hầu hết đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp hành chính. Số lượng văn bản điện tử gửi, nhận qua Trục liên thông tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước như Hà Nam, Phú Thọ, Bắc Giang.

Một số tỉnh đạt tỷ lệ cao về gửi, nhận văn bản giữa các cơ quan trong tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử như Bắc Giang 98%, Bắc Ninh 95%.

Các tỉnh đều đã triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc ở các cấp chính quyền, bước đầu đã triển khai xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử. Một số tỉnh có số lượng xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử nhiều như Thái Bình (92%), tuy nhiên cũng còn một số tỉnh có tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử chưa cao.

Hiện nay, các tỉnh như Nam Định, Hà Nam, Bắc Giang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc đã áp dụng chữ ký số cá nhân trong gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường điện tử, còn Thái Bình, Bắc Ninh đang triển khai, thử nghiệm áp dụng chữ ký số cá nhân.

Về triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, hiện tất cả các tỉnh đã triển khai kết nối với Cổng và hoàn thành tích hợp đăng nhập một lần, đồng bộ trạng thái hồ sơ. Bắc Ninh, Hà Nam là 2 tỉnh có nhiều hồ sơ đồng bộ trạng thái trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đã có 5/7 tỉnh đã tích hợp đồng bộ kết quả xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 6/7 tỉnh đã tích hợp với nền tảng thanh toán trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trong đó chỉ có Vĩnh Phúc, Bắc Ninh có số lượng giao dịch thành công phát sinh nhiều, các tỉnh còn lại chỉ dừng ở hoàn thành kết nối kỹ thuật, chưa phát sinh giao dịch hoặc số lượng giao dịch rất ít. Việc triển khai tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia của các tỉnh đều rất chậm. Thêm vào đó, còn nhiều dịch vụ công/thủ tục hành chính đã quá hạn hoàn thành tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đối với triển khai chuẩn hóa chế độ báo cáo; xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hiện các địa phương đã thực hiện rà soát, chuẩn hóa chế độ báo cáo và có 5/7 địa phương ban hành các quyết định quy định chế độ báo cáo.

Về xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hầu hết các tỉnh đã triển khai hoặc đang triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. Tỉnh Hà Nam, Thái Bình, Bắc Giang đang thử nghiệm kết nối 9 chỉ tiêu kinh tế - xã hội với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang đã kết nối Hệ thống camera giám sát Trung tâm phục vụ hành chính công với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Đối với triển khai cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, các tỉnh đã thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, rà soát, công bố, công khai thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Tỉnh Bắc Ninh là tỉnh 2 năm liên tiếp duy trì kết quả trong top 10 các tỉnh, thành phố về Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính theo PAR Index các năm 2018, 2019. Một số địa phương có tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn cao như tỉnh Bắc Ninh (99,97%), Hà Nam (99,7%), Thái Bình (99,1%).

Tại buổi làm việc, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá đánh giá cao và ủng hộ tỉnh Bắc Ninh đăng ký thực hiện cấp bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, sau đó đồng bộ kết quả và dữ liệu lên Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm tạo thuận lợi trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa nêu ý kiến nhìn chung các địa phương tích cực, chủ động thực hiện tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về gửi,

nhận văn bản điện tử, quan tâm cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử. Tuy nhiên, qua đánh giá tại các địa phương còn nhiều vướng mắc trong triển khai; kết quả triển khai có chất lượng chưa đồng đều; với dịch vụ công trực tuyến, qua kết quả chung cả về số lượng, chất lượng còn hạn chế.

Vì vậy, Thủ tướng Nguyễn Trọng Thừa đề nghị các địa phương cần tích cực, quyết liệt hơn, sâu sát hơn trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, cần xây dựng kế hoạch chi tiết, tham mưu cho cấp ủy có chỉ đạo về thời gian, thời hạn và có sản phẩm cụ thể; bố trí phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ lãnh đạo cấp sở. Bên cạnh đó, đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu về công chức, viên chức.

Kết luận tại buổi làm việc, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá cao các địa phương đã phối hợp Văn phòng Chính phủ thực hiện quyết tâm xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới nền kinh tế số, xã hội số.

Tổ trưởng Tổ công tác nhấn mạnh thời gian đến cuối năm không còn dài, vì vậy Tổ công tác đề nghị các địa phương tích cực, quyết liệt để đẩy mạnh những thực hiện những nội dung Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo về xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính. Cụ thể, tập trung vào tái cấu trúc, quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách cải cách, tập trung mạnh mẽ vào các thủ tục hành chính liên quan dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp...

Về kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Tổ trưởng Tổ công tác đề nghị 7 địa phương đến hết tháng 11/2020 hoàn thành việc kết nối để báo cáo với Thủ tướng Chính phủ. Bảo đảm được mục tiêu kết nối 70% ở cấp tỉnh, 60% cấp huyện, 30% cấp xã, phường, thị trấn.

Nhấn mạnh về việc kết nối dịch vụ công với Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổ trưởng Tổ công tác đề nghị đến hết năm 2020, có 30% dịch vụ công ở các địa phương kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Để hoàn thành chỉ tiêu này, Văn phòng Chính phủ sẽ cùng Ban Cơ yếu Chính phủ, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Viettel phối hợp với các địa phương để đẩy nhanh tiến độ. Tổ trưởng Tổ công tác cũng đề nghị các địa phương chủ động đưa dịch vụ công lên Cổng dịch vụ công quốc gia; tổ chức tập huấn, tuyên truyền để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các dịch vụ công liên quan đến bản thân và gia đình trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ĐẨY MẠNH THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Sáng ngày 09/9, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng chủ trì buổi làm việc với các Bộ, cơ quan liên quan về việc tích hợp thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết cuộc họp nhằm đánh giá việc tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, xác định những điểm còn vướng mắc để tiếp tục triển

khai. Được khai trương ngày 9/12/2019, đến nay Cổng dịch vụ công quốc gia đã có trên 61 triệu lượt truy cập; trên 16,5 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái. Về quy trình thanh toán trực tuyến, trên cơ sở yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về quy trình, thủ tục, Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã phối hợp với các cơ quan để xây dựng phần mềm tích hợp thanh toán trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Được triển khai từ tháng 3/2020, theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng tuy thời gian không dài nhưng sau 6 tháng hoạt động, đến ngày 7/9/2020, đã có hơn 11.000 hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung chủ yếu trong tháng 7, 8/2020 khoảng 4.000 giao dịch với giá trị khoảng 5 tỷ đồng/tháng. Như vậy, thủ tục thanh toán trực tuyến ngày càng tốt hơn, đây là việc tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Bộ trưởng Dũng nhấn mạnh, đây là sự cố gắng lớn của Ngân hàng Nhà nước cùng các ngân hàng thương mại khác để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Theo Bộ trưởng, năm 2020, mục tiêu đặt ra là cung cấp 30% dịch vụ công mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia, vì vậy vấn đề thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia để tạo thuận lợi cho người sử dụng là rất quan trọng.

Để tiếp tục triển khai thanh toán trực tuyến trong thời gian tới, Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) đề nghị Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Thuế và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ trong quá trình xây dựng, vận hành Hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Kết luận tại buổi làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đánh giá cao các đơn vị trong thời gian từ tháng 3/2020 đã tích cực phối hợp để tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đề nghị, đến ngày 15/9 hoàn thành kết nối thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Vì vậy, đề nghị các Bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thành việc kết nối, tích hợp; đề nghị các đơn vị tiếp tục phối hợp chặt chẽ, hoàn thiện hệ thống để hoàn thành mục tiêu đặt ra; đề nghị các Bộ, ngành, cơ quan, ngân hàng, trung gian thanh toán tích cực tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp biết và thực hiện thanh toán trực tuyến.

Cũng theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, Văn phòng Chính phủ sẽ lấy mốc thời gian 15/9 để cáo Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thành tích hợp thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: baohinhphu.vn

TÍCH HỢP THÊM CÁC DỊCH VỤ THIẾT YẾU LÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA VÀO THÁNG 11/2020

Phát biểu tại cuộc họp bàn về việc đưa dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch, cấp phép xây dựng của Bộ Xây dựng và thu nghĩa vụ tài chính (thuế) trong thủ tục đất đai lên

Công dịch vụ công quốc gia, diễn ra ngày 09/9, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho rằng, Bộ Tài nguyên và Môi trường có nhiều dịch vụ công, tuy nhiên, mới chỉ có 14 dịch vụ công được đưa lên Cổng dịch vụ công quốc gia với số lượng hồ sơ chưa nhiều, do đó cần đẩy mạnh hơn nữa. Quan điểm là làm giàu dần các dữ liệu, Bộ dù có khó khăn nhưng cần quyết tâm triển khai, tận dụng những gì đã có để làm, không chờ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

“Ngay cả việc thông tin quy hoạch các dự án, có thể ai đó rất ngại đưa lên, vì sợ bị bới móc thiếu sót, nhưng đó là những thông tin chúng ta bắt buộc phải công khai, minh bạch trước người dân”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Cho biết các dịch vụ công trên đều là thiết yếu, được người dân, doanh nghiệp mong chờ, nhưng cũng là những dịch vụ phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, Bộ trưởng đánh giá, nếu được triển khai hiệu quả, các dịch vụ này vừa phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp; đồng thời, nâng cao được chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của đất nước.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đề nghị Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường tái cấu trúc toàn bộ quy trình các dịch vụ trên, để có quy trình chuẩn; đồng thời, có phần mềm dùng chung áp dụng cho 63 địa phương. Đối với dịch vụ cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận và đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất, cần lựa chọn một số địa phương làm điểm trước sau đó nhân rộng, như tại quận Long Biên (Hà Nội) là nơi ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Bộ trưởng nhấn mạnh mốc tháng 11/2020 có thể đưa các dịch vụ thiết yếu này lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: ttXVN

BỘ CÔNG THƯƠNG: TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3 ĐỐI VỚI 24 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bộ Công Thương cho biết, 2 đơn vị trực thuộc bộ là Cục Xuất Nhập khẩu đã phối hợp cùng Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số đã phối hợp và hoàn thiện phần mềm đối với việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 24 thủ tục hành chính. Vì vậy, kể từ ngày 01/11/2020 trở đi, Cục Xuất Nhập khẩu chỉ tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

Theo Bộ Công Thương, danh sách 24 thủ tục hành chính được cấp phép qua Cổng dịch vụ công trực tuyến đợt 1 năm 2020 gồm: đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản (cấp mới và cấp lại); đăng ký xuất khẩu xăng dầu; cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh; thủ tục cấp giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho các lực lượng vũ trang nước ngoài, bao gồm cấp mới, sửa đổi/bổ sung, cấp lại; cấp phép nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá sợi phục vụ kinh doanh miễn thuế.

Việc cấp phép các thủ tục hành chính liên quan đến xuất nhập khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp cũng như giảm thiểu số lượng chứng từ và dữ liệu khai báo. Cùng với đó, qua đây giúp giảm thời gian, số lượng hồ sơ mà doanh nghiệp phải nộp và thuận tiện cho việc tra cứu thông tin cũng như giúp cán bộ xử lý hồ sơ nhanh hơn, tăng hiệu năng của hệ thống, giảm bớt thời gian chờ đợi của doanh nghiệp.

Phó Cục trưởng Cục Xuất Nhập khẩu Trần Thanh Hải cho hay, tại Quyết định số 5045/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về phê duyệt Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương giai đoạn 2019 - 2020, Cục Xuất nhập khẩu dự kiến triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với 38 thủ tục hành chính của Cục.

Chính vì vậy, thời gian qua, cải cách hành chính nói chung và thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến của Cục Xuất Nhập khẩu đã đạt được những kết quả tích cực. Điều này đã góp phần không nhỏ vào tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam.

Ngoài ra, kết quả này còn tạo chuyển biến về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, các cơ quan, doanh nghiệp cũng như minh bạch hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

Nguồn: bnews.vn

BỘ Y TẾ: KHAI TRƯƠNG CÔNG THÔNG TIN CÔNG KHAI GIÁ TRẠNG THIẾT BỊ Y TẾ

Ngày 09/9, Bộ Y tế khai trương Cổng thông tin công khai giá trang thiết bị y tế nhằm giúp cho các cơ sở y tế có nhu cầu mua sắm thiết bị y tế tham khảo, lập dự toán và xây dựng hồ sơ đấu thầu nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng và làm lành mạnh thị trường trong việc mua sắm, đấu thầu trang thiết bị y tế; khắc phục và hạn chế tình trạng đội giá nhằm bảo đảm quyền lợi của người bệnh.

Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long nhấn mạnh, việc công khai giá các thiết bị y tế cũng như cấu hình thiết bị y tế, công khai giá trúng thầu của các gói thầu thiết bị y tế trên Cổng thông tin sẽ giúp cho các cơ sở y tế có nhu cầu mua sắm thiết bị y tế tham khảo, lập dự toán và xây dựng hồ sơ đấu thầu nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng và làm lành mạnh thị trường trong việc mua sắm, đấu thầu trang thiết bị y tế; khắc phục và hạn chế tình trạng đội giá nhằm bảo đảm quyền lợi của người bệnh.

Theo Quyền Bộ trưởng Nguyễn Thành Long, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ và tiếp tục thực hiện mục tiêu công khai, minh bạch trong lĩnh vực trang thiết bị y tế, Bộ Y tế đã giao Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế nghiên cứu, xây dựng và vận hành Cổng thông tin công khai giá trang thiết bị y tế nhằm giúp cho thị trường trang thiết bị y tế Việt Nam ngày càng minh bạch, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh, theo đó: Loại giá công khai là giá của thiết bị y tế tương ứng với cấu hình, tính năng kỹ thuật và thuế, phí các dịch vụ cơ bản đi

kèm (bảo hành, vận chuyển, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng, giá linh kiện thay thế chính, giá bảo trì sau bảo hành...).

Chủ thể thực hiện công khai giá: Là các đại diện của Chủ sở hữu thiết bị y tế (Hãng, văn phòng đại diện, công ty được Chủ sở hữu ủy quyền).

Phương thức thực hiện: Bộ Y tế xây dựng hệ thống phần mềm, cấp tài khoản để doanh nghiệp tự thực hiện việc công khai giá, cập nhật đăng công khai trên Cổng thông tin giá trang thiết bị y tế kèm theo các yếu tố xác định giá trang thiết bị y tế. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham khảo thông tin về giá thiết bị y tế sẽ tra cứu trên cổng điện tử của Bộ Y tế.

“Tôi mong rằng, trong thời gian tới đây tất cả các trang thiết bị y tế sẽ được công khai, bảo đảm sân chơi lành mạnh cho tất cả các nhà sản xuất, nhà kinh doanh phân phối để tránh những câu chuyện thổi giá, tiêu cực trong mua sắm đầu thầu. Chúng tôi đề nghị các đơn vị phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế khi triển khai việc này. Mong rằng tất cả đơn vị đều tuân thủ và thực hiện đúng nguyên tắc để người dân, doanh nghiệp biết được quá trình đó thì việc công khai, minh bạch mới đạt hiệu quả cao nhất, tích cực nhất”, Quyền Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long nhấn mạnh...

Nguồn: phapluatxahoi.vn

NGÀNH THUẾ: TÍCH HỢP THÊM 30 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUẾ LÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Ngành Thuế đã rà soát, nâng cấp, chuẩn hóa dữ liệu để tích hợp thêm 30 thủ tục hành chính đợt 3 lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đây là các thủ tục liên quan đến nhiều người nộp thuế như: Chấm dứt hiệu lực mã số thuế đối với các tổ chức kinh tế; đăng ký thuế lần đầu đối với người phụ thuộc để chiết trừ gia cảnh của người nộp thuế thu nhập cá nhân; khai quyết toán thuế, hoàn thuế (trường hợp hoàn trước kiểm sau) đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế; đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công; miễn giảm thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán ngừng kinh doanh; cấp giấy đề nghị xác nhận số thuế đã nộp ngân sách nhà nước...

Việc đưa các thủ tục hành chính thuế lên Cổng dịch vụ công quốc gia đã giúp công khai minh bạch các thông tin liên quan đến thủ tục hành chính, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công theo nhu cầu sử dụng, phù hợp với từng đối tượng, đồng thời hạn chế việc tiếp xúc giữa người nộp thuế và cán bộ thuế có thể phát sinh những tiêu cực.

Đặc biệt, với tài khoản đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia, người dân, doanh nghiệp không chỉ thực hiện các thủ tục liên quan đến thuế mà còn có thể thực hiện được tất cả các dịch vụ công của các Bộ, ngành địa phương. Đồng thời, theo dõi quá trình hoàn thành thủ tục hành chính mà không cần phụ thuộc vào thời gian, địa điểm.

Với việc hoàn thành tích hợp thêm 30 thủ tục hành chính, ngành thuế đã nâng tổng số thủ tục hành chính được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia lên 150, đạt gần 161% kế hoạch được giao năm 2020. Để tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hơn nữa chất lượng các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng công nghệ, đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết các thủ tục hành chính đã tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt chất lượng cao nhất.

Thời gian tới, ngành thuế sẽ tiếp tục rà soát, nâng cấp, chuẩn hóa dữ liệu, phân đầu tích hợp tất cả các thủ tục hành chính thuế trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước.

Nguồn: kinhtedothi.vn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về việc xây dựng Chính phủ điện tử, thời gian qua, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã có nhiều nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới Chính phủ điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội.

Tính đến nay đã có 15 dịch vụ công của ngành Bảo hiểm xã hội, dịch vụ công liên thông với các Bộ, ngành được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong đó, có 3 dịch vụ công nhằm hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo tinh thần Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, gồm các dịch vụ: Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19; hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động.

Thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, tính đến ngày 31/8/2020, ngành Bảo hiểm xã hội đã tiếp nhận và giải quyết gần 3.500 hồ sơ của người dân và doanh nghiệp. Đối với các hồ sơ không hợp lệ khi trả lại, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đều có thông báo, hướng dẫn cho doanh nghiệp điều chỉnh, bổ sung thông tin, thành phần hồ sơ một cách chi tiết, cụ thể. Đồng thời, nhằm tạo thuận lợi cho người dân, giúp giảm thời gian và chi phí khi thực hiện dịch vụ công về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ngành Bảo hiểm xã hội đã và đang tiếp tục cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của ngành tại địa chỉ <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn>.

Tại đây, người dân có thể thực hiện các dịch vụ công cơ bản như: Cấp lại thẻ bảo hiểm y tế do hỏng, mất; giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần; giải quyết hưởng trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng ra nước ngoài để định cư; giải quyết hưởng chế độ tử tuất; giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm

xã hội hằng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích...

Hiện Công dịch vụ công của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đang cung cấp 19/27 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Cùng với việc triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giao dịch không dùng tiền mặt, ngành Bảo hiểm xã hội đã xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội điện tử liên thông với các phần mềm nghiệp vụ để thực hiện hạch toán tự động.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã ban hành Kế hoạch thực hiện đẩy mạnh chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, đồng thời giao chỉ tiêu phấn đấu số người, số tiền chi trả qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt cho Bảo hiểm xã hội các tỉnh cụ thể từng năm với từng chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp...

Nguồn: phapluatxahoi.vn

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Qua gần 4 năm thi hành, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 với nhiều quy định mới mang tính đột phá đã góp phần giúp công tác xây dựng pháp luật ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các Bộ, ngành, địa phương đã nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của pháp luật, tập trung hơn nguồn lực và thời gian chuẩn bị, nhờ đó chất lượng văn bản quy phạm pháp luật đã được nâng lên, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, quá trình thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trong thời gian qua cũng đặt ra một số vấn đề cần tiếp tục xử lý, trong đó có vấn đề về trách nhiệm của cơ quan lập đề nghị, chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật. Thực tế cho thấy có một số cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng văn bản chưa thực sự chủ động, quyết liệt. Việc đầu tư thời gian, nguồn lực cho công tác xây dựng, ban hành văn bản còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu, tính chất phức tạp của công việc.

Trong giai đoạn lập đề nghị, chuẩn bị dự thảo luật, cơ quan chủ trì chưa xác định rõ những chính sách nào, những nội dung nào có thể ủy quyền, cần ủy quyền để giao ban hành văn bản quy định chi tiết. Ngoài ra, tuy đã có quy định xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan chủ trì trong việc lấy ý kiến và góp ý kiến về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhưng chưa quy định cụ thể về việc giám sát cơ quan chủ trì trong việc tổ chức lấy ý kiến, tiếp nhận, phản hồi đối với những góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Do đó, muốn nâng cao hơn nữa chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thì một trong những nhiệm vụ đặt ra đó là nâng cao trách nhiệm của cơ quan lập đề nghị, chủ trì soạn thảo, cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong quá

trình xây dựng, ban hành văn bản. Vấn đề này cũng đã được Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 quan tâm điều chỉnh.

Theo đó, Luật đã bổ sung trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo trong việc xây dựng Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án, dự thảo; đồng thời, bổ sung Báo cáo này vào hồ sơ gửi thẩm định, thẩm tra, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, thông qua.

Nhằm nâng cao trách nhiệm của chủ thể có thẩm quyền đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị và giúp cho cơ quan có thẩm quyền có thêm thông tin khi xem xét, thông qua đề nghị, Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 yêu cầu trong hồ sơ đề nghị phải có “Dự kiến đề cương chi tiết” thay cho “Đề cương” như quy định trong Luật năm 2015.

Cùng với đó, đề cao vai trò, trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết. Theo đó, người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương cần xác định xây dựng pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên bên cạnh các nhiệm vụ chính trị khác. Đổi mới tư duy làm chính sách, xây dựng pháp luật của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là các cán bộ, công chức tham mưu chính sách. Bên cạnh trình độ chuyên môn, cần có kiến thức về pháp luật, có kỹ năng đánh giá tổng hợp thực tiễn để tham mưu chính sách hợp lý, khả thi.

Cùng với việc thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, nhất là các quy định mới được sửa đổi, bổ sung nghiên cứu thì cũng cần tiếp tục hoàn thiện quy định, quy trình xây dựng luật theo hướng nâng cao giá trị pháp lý của văn bản thẩm định và bảo đảm trách nhiệm “đến cùng” của cơ quan trình dự án luật, pháp luật. Đồng thời nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho Chính phủ trong việc lập đề nghị về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh theo hướng đảm bảo đúng trọng tâm, trọng điểm và khả thi.

Nguồn: baophapluat.vn

HÀ NỘI: QUY ĐỊNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; TRIỂN KHAI XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

*** Ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn TP. Hà Nội.

Theo đó, ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn TP. Hà Nội. Cụ thể, về tổ chức của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp

Tại cấp thành phố: Giám đốc, Thủ trưởng các Sở; Ban Quản lý khu công nghiệp và chế xuất; Ban dân tộc; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định tại Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND, ngày 07/5/2018, của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội quyết định việc thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Văn phòng hoặc phòng Hành chính - Tổ chức cơ quan đó và giao lãnh đạo Văn phòng của cơ quan đó làm người đứng đầu Bộ phận.

Tại cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc thành lập Bộ phận Một cửa thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện và giao lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện làm người đứng đầu Bộ phận.

Tại cấp xã: Ủy ban nhân dân quyết định thành lập Bộ phận Một cửa và giao một lãnh đạo của Ủy ban nhân dân là người đứng đầu Bộ phận.

Tiêu chuẩn của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời hạn làm việc của cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban chuyên môn được cử đến Bộ phận Một cửa các cấp là 24 tháng, trừ trường hợp có quy định khác nhưng phải đảm bảo đủ 06 tháng và tối đa không quá 24 tháng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/10/2020 và thay thế Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 08/3/2016, của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về việc ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc TP. Hà Nội.

*** Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Kế hoạch số 178/KH-UBND về triển khai xác định Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2020 đối với các Sở, cơ quan tương đương Sở và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

Theo đó, Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2020 đối với các Sở, cơ quan tương đương Sở và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố được xác định trên cơ sở điểm tự đánh giá của của các sở, cơ quan tương đương Sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (có sự thẩm định, điều chỉnh của Hội đồng thẩm định, đánh giá xác định Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính của thành phố) và điểm điều tra xã hội học.

Về tự đánh giá: Các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tự đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan mình theo hướng dẫn của Sở Nội vụ và hoàn thành và gửi Sở Nội vụ trước ngày 22/12/2020. Về thẩm định điểm tự đánh giá: Các thành viên Hội đồng thẩm định, đánh giá xác định Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính của thành phố thẩm định kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trong tháng 01/2021.

Việc điều tra xã hội học được tiến hành lấy ý kiến của các nhóm đối tượng: Đại biểu Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội; cán bộ, công chức, viên chức thuộc sở; lãnh đạo phòng cấp huyện; doanh nghiệp, tổ chức có giao dịch thủ tục hành chính; người dân (cá nhân) có giao dịch thủ tục hành chính; đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện; lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; cá nhân, hộ kinh doanh, tổ chức có giao dịch thủ tục hành chính; người dân (cá nhân) trên địa bàn.

Thời gian điều tra từ tháng 9/2020 đến 30/11/2020; thực hiện thu thập thông tin với mỗi đối tượng điều tra theo tình hình cụ thể của các đơn vị.

Thời kỳ đánh giá thu thập thông tin về kết quả công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị phát sinh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/11/2020. Xử lý số liệu và tổng hợp kết quả điều tra xã hội học xác định Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2020 của các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã trong tháng 01/2021.

Về xác định kết quả Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính: Tổng hợp kết quả thẩm định và kết quả điều tra xã hội học, xây dựng báo cáo kết quả Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2020 của các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã trong tháng 02/2021. Họp Hội đồng thẩm định, đánh giá kết quả xác định Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính của thành phố và trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố kết quả Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2020 của các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, trong tháng 3/2021.

Nguồn: phapluatxahoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG GÓP Ý CÁN BỘ THUẾ TRÊN KIÓT THÔNG TIN

Hướng tới mục tiêu hiện đại, chuyên nghiệp và thân thiện với người nộp thuế, từ ngày 09/9/2020, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh triển khai “Ứng dụng góp ý trên kiốt thông tin” tại Văn phòng Cục Thuế nhằm tiếp nhận ý kiến nhận xét của người nộp thuế về thái độ phục vụ của công chức.

Ứng dụng này cho phép người sử dụng có thể tương tác bằng 2 cách, chọn khuôn mặt tương ứng với các nhận xét người nộp thuế muốn góp ý như: yêu/thích/tốt/chấp nhận/chưa tốt/thất vọng (số điểm sẽ được chấm là 10/8/6/4/2 điểm cho mỗi biểu cảm gương mặt tương ứng) và chọn góp ý bằng ghi âm trực tiếp lời nói của mình theo hướng dẫn của bảng tương tác.

Các góp ý của người nộp thuế sẽ được Phòng Kiểm tra nội bộ tổng hợp báo cáo lãnh đạo Cục và tham mưu, đề xuất các biện pháp để nâng cao tác phong, thái độ phục vụ người nộp thuế của cơ quan thuế.

Việc triển khai ứng dụng này nhằm thực hiện tốt cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế, đồng thời tăng cường giám sát của người nộp thuế đối với việc thực thi công vụ của cơ quan thuế, công chức thuế; đồng thời không gây phiền hà người nộp thuế, chấp hành tốt pháp luật thuế...

Theo Cục trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh Lê Duy Minh, trong tháng 9/2020, đơn vị sẽ triển khai đồng loạt 23 điểm tiếp nhận thông tin người nộp thuế.

Người dân, doanh nghiệp, người nộp thuế sau khi thực hiện các thủ tục về thuế có thể kịp thời phản ánh thái độ phục vụ của công chức cho cơ quan thuế để đơn vị kịp thời tiếp nhận và xử lý, giải đáp thắc mắc nhanh, tránh việc gây phiền hà đối với người nộp thuế trong việc kê khai và thực hiện thủ tục hành chính về thuế.

“Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh mong muốn doanh nghiệp, người dân tiếp tục đồng hành để phản ánh những hành vi, thái độ chưa đúng đắn để kịp thời chấn chỉnh, qua đó góp phần làm cho bộ máy cán bộ, công chức ngày một tốt hơn, thể hiện được trách nhiệm cao hơn. Người nộp thuế sẽ thấy thoải mái hơn khi đến cơ quan thuế cũng như thực hiện những thủ tục hành chính thuận lợi, mang lại hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp” ông Minh nói.

Nguồn: vietnamplus.vn

HẢI PHÒNG: THÍ ĐIỂM THU PHÍ 7 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng vừa đồng ý triển khai thí điểm việc thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính đối với 7 dịch vụ công trực tuyến từ tháng 9/2020 đến hết tháng 12/2020.

Theo đó, 7 dịch vụ này sẽ ở trên Cổng dịch vụ công TP. Hải Phòng và tích hợp, liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia thông qua nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia.

7 dịch vụ công trực tuyến thực hiện thanh toán thu phí và lệ phí trực tuyến, gồm các thủ tục: Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh; Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương; Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế); Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chuẩn đoán trong y tế); Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chuẩn đoán trong y tế); Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước TP. Hải Phòng và các đơn vị liên quan triển khai thí điểm việc thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính đối với 7 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công thành phố theo quy trình thanh toán trực tuyến. Quản lý, vận hành nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp với Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến thành phố bảo đảm việc thí điểm thu phí, lệ phí theo quy định.

Các ngành, đơn vị liên quan thực hiện việc thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính đối với các dịch vụ công trực tuyến do đơn vị quản lý, thực hiện việc đối soát, hạch toán các khoản thu phí, lệ phí với Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Bên cạnh đó, lãnh đạo TP. Hải Phòng cũng yêu cầu các cơ quan, ban ngành tăng cường tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp thực hiện trong thời gian thí điểm.

Nguồn: baodautu.vn

CẦN THƠ: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN LIỀN VỚI TẠO MÔI TRƯỜNG THUẬN LỢI ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

Toàn Đảng, toàn Quân, toàn Dân thành phố Cần Thơ đang hướng đến Đại hội Đại biểu Đảng bộ TP. Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, với nhiều niềm tin và kỳ vọng vào những định hướng mang tính đột phá cho sự phát triển của thành phố trong tương lai. Báo Cần Thơ xin trân trọng giới thiệu những ý kiến tâm huyết, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên gửi đến Đại hội.

Tôi thống nhất với dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Cần Thơ khóa XIII sẽ trình tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ TP Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tiếp nối nhiệm kỳ trước, tuy còn khó khăn, tình hình dịch COVID-19, nhưng Đảng bộ thành phố tiếp tục lãnh đạo thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của nhiệm kỳ...

Trong nhiệm kỳ mới, lãnh đạo TP. Cần Thơ cần xem việc thu hút đầu tư về sản xuất, dịch vụ, văn hóa, du lịch... trong và ngoài nước là bước đột phá, tạo nguồn thu lớn để TP. Cần Thơ phát triển. Theo đó, cần đẩy mạnh ngoại giao nhà nước và Nhân dân để các nước biết đến con người, quê hương Cần Thơ. Muốn thu hút được đầu tư, cần tập trung đầu tư xây dựng các công trình có tính chất động lực như sân bay Cần Thơ (không chỉ chờ hành khách mà còn chờ hàng hóa); đường cao tốc phải kết nối từ Cần Thơ với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long; phát triển và phát huy hiệu quả của các cảng Cần Thơ. TP. Cần Thơ là trung tâm của các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, có nhiều cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn. Đây là điều kiện thuận lợi để Cần Thơ phối hợp phát huy nguồn nhân lực, trí tuệ góp sức cùng người dân xây dựng thành phố phát triển. Ban Tuyên giáo Thành ủy, các cơ quan truyền thông cần đẩy mạnh tuyên truyền, khơi dậy lòng tự hào, truyền thống, ý thức tự lực vươn lên của người Cần Thơ cùng nhau đoàn kết toàn dân xây dựng TP. Cần Thơ văn minh, hiện đại. Điều quan trọng vẫn là thu hút, tạo điều kiện thuận lợi để người dân Cần Thơ hạn chế tha hương tìm việc ở các địa phương khác, đồng thời, thu hút lao động các nơi về Cần Thơ.

Theo tôi, khâu đột phá quan trọng cần thực hiện trong nhiệm kỳ mới là tăng cường cải cách hành chính gắn liền với tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

Nguồn: baocantho.com.vn

ĐÀ NẴNG: RÚT NGẮN, BÃI BỎ NHIỀU THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Ngày 08/9, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng cho hay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng ký ban hành Quyết định số 3188/QĐ-UBND “Thông qua phương án kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của TP. Đà Nẵng” và giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị liên quan tổ chức thực thi.

Trong các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính vừa được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng thông qua tại Quyết định 3188/QĐ-UBND đáng chú ý có nhiều thủ tục hành chính trên lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải.

Cụ thể, đối với thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng, thời gian giải quyết thủ tục cấp phép rút ngắn từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc. Đồng thời, Sở Giao thông vận tải kiến nghị sửa đổi Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh.

Đối với thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp phép từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc. Đồng thời, Sở Giao thông vận tải kiến nghị sửa đổi điểm b Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh.

Theo Sở Giao thông vận tải, qua thực tiễn giải quyết thủ tục hành chính cho thấy có thể rút ngắn thời gian nhằm tăng cường trách nhiệm phối hợp của cán bộ, công chức khi thực thi nhiệm vụ. Đồng thời, việc kiến nghị sửa đổi một số quy định của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP nhằm tạo thuận lợi cho các tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) khi thực hiện thủ tục hành chính.

Đối với thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện, bỏ quy định thành phần hồ sơ đối với Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, do yêu cầu này không cần thiết, làm phát sinh chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính này.

Sở Giao thông vận tải cũng kiến nghị bãi bỏ điểm d Khoản 1 Điều 12 Thông tư 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định tư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ hai nước Việt - Lào.

Tương tự, đối với thủ tục cấp lại Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện, cũng bỏ quy định thành phần hồ sơ đối với Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi

trường, do yêu cầu này không cần thiết, làm phát sinh chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính này.

Sở Giao thông vận tải cũng kiến nghị bãi bỏ điểm d Khoản 1 Điều 12 Thông tư 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định tư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ hai nước Việt - Lào...

Nguồn: doanhnghiepvn.vn

BẮC GIANG: ĐẨY MẠNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH “4 TẠI CHỖ” TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 công bố Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, với 67 thủ tục hành chính thuộc 06 cơ quan, cụ thể: Sở Kế hoạch và Đầu tư: 59 thủ tục hành chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 thủ tục hành chính; Bảo hiểm xã hội tỉnh: 01 thủ tục hành chính; Sở Tài chính: 01 thủ tục hành chính; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 02 thủ tục hành chính; Sở Xây dựng: 01 thủ tục hành chính.

Theo đó, đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của lãnh đạo cấp phòng, chi cục: các cơ quan bố trí đủ người làm việc, trang thiết bị (ngoài thiết bị Trung tâm bố trí), khắc con dấu thứ hai để thực hiện đóng dấu và trả kết quả tại Trung tâm.

Đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của lãnh đạo sở: các cơ quan bố trí nhân sự đủ năng lực, thẩm quyền làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; thực hiện phân cấp, ủy quyền ký duyệt kết quả hoặc thực hiện ký số kết quả thủ tục hành chính chuyển ra bộ phận một cửa tại Trung tâm để in, đóng dấu, trả kết quả; khắc con dấu thứ hai và giao nhiệm vụ cho công chức thuộc sở làm việc tại Trung tâm quản lý, đóng dấu, trả kết quả cho công dân, tổ chức; bố trí trang thiết bị chuyên dùng (ngoài thiết bị Trung tâm bố trí) phục vụ in, trả kết quả.

Các thủ tục hành chính được rà soát, đơn giản về quy trình và cắt giảm thời gian giải quyết so với thời gian quy định của pháp luật. Một số thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian, giảm từ 03 ngày giải quyết xuống còn 0,5 ngày (Thủ tục: đăng ký thành lập Doanh nghiệp tư nhân, thành lập Công ty TNHH một thành viên, hai thành viên trở lên, thành lập Công ty cổ phần, thành lập Công ty hợp danh, cấp lại, đổi, điều chỉnh nội dung trên sổ thẻ BHYT...); giảm từ 03 ngày giải quyết xuống còn 60 phút (thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp...).

Đến nay, các cơ quan đã đưa vào thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính “4 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo danh mục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, qua đó góp phần giải quyết thủ tục hành chính thuận tiện, nhanh chóng, công khai, minh bạch, giảm chi phí, thời gian đi lại, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Anh Đức, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang

THÁI NGUYÊN: KẾT NỐI LIÊN THÔNG VĂN BẢN QUỐC GIA GIỮA 1.793 ĐƠN VỊ

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và cải cách thủ tục hành chính, hiện nay, tỉnh Thái Nguyên đã kết nối liên thông văn bản quốc gia giữa 1.793 đơn vị thực hiện liên thông văn bản trong tỉnh và liên thông với Chính phủ; đồng thời, tích hợp chữ ký số trên hệ thống phần mềm để sẵn sàng sử dụng trao đổi văn bản điện tử có tính pháp lý như văn bản giấy. 100% các sở, ban, ngành, các huyện, thành, thị, xã, phường, thị trấn trong tỉnh đã xây dựng, duy trì, vận hành và công khai thông tin đầy đủ theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

Tất cả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đều được thực hiện qua hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và 100% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử... Để đẩy mạnh việc xây dựng chính quyền điện tử, tỉnh Thái Nguyên đã đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tất cả người dân, tổ chức có thể đăng ký, nhập thông tin tự động vào biểu mẫu trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh; 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn được kết nối, liên thông qua trực liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 100% các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thái Nguyên bằng hệ thống cáp quang.

Hiện Cổng dịch vụ công của tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành việc tích hợp với nền tảng thanh toán của Cổng dịch vụ công quốc gia và sẽ áp dụng việc thanh toán trực tuyến cho khoảng 500 dịch vụ công mức độ 4 đang triển khai tại tỉnh...

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Vũ Hồng Bắc, việc triển khai các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ lớn, cần có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự đầu tư đồng bộ của các nguồn lực.

Trong thời gian tới, để thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính có hiệu quả, Thái Nguyên đề xuất, kiến nghị Chính phủ, các Bộ, ngành hỗ trợ một phần kinh phí từ Quỹ viễn thông công ích chi cho xây dựng phát triển chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên.

Các Bộ, ngành công bố kịp thời thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính liên thông để tạo điều kiện cho các địa phương tổ chức thực hiện. Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ

tục hành chính cần bổ sung thêm các chức năng xóa thủ tục hành chính, nhận biết thủ tục hành chính của Bộ, ngành thay đổi, hủy bỏ, phát sinh mới; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt bổ sung Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình của tỉnh vào quy hoạch tổng thể phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung của cả nước.

Nguồn: bnews.vn

THỪA THIÊN - HUẾ: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỂ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TỐT HƠN

Xác định đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước là một trong những giải pháp để hiện đại hóa nền hành chính và là công cụ quan trọng trong việc thực hiện cải cách hành chính, thời gian qua, tỉnh Thừa Thiên - Huế đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xem đây là nền tảng cơ bản để phát triển chính quyền điện tử.

Đến nay, việc tổ chức triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến dùng chung của tỉnh Thừa Thiên - Huế có sự tham gia của 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; 100% Bộ phận một cửa của các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã đã đưa vào sử dụng hệ thống xử lý một cửa tập trung; 100% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 100% hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng; 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thực hiện một cửa liên thông trên môi trường mạng...

Theo kết quả đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông vừa được công bố, năm 2019, Thừa Thiên - Huế là địa phương dẫn đầu toàn quốc về ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chỉ số thành phần về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế Phan Ngọc Thọ, đây là kết quả nằm trong kế hoạch, định hướng và là sự cố gắng nỗ lực của tỉnh trong một thời gian dài. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ quan trọng để phát triển chính quyền điện tử, nó không chỉ giúp cho công việc được vận hành tốt hơn, mà còn góp phần phục vụ người dân và doanh nghiệp được tốt hơn; tạo nên sự công bằng, minh bạch và hiệu quả trong công việc, là động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

“Thông qua đây tỉnh Thừa Thiên - Huế muốn xây dựng môi trường đầu tư cạnh tranh, đơn giản hóa thủ tục hành chính thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, hướng tới môi trường “Làm việc không giấy tờ; họp hành không tập trung; giải quyết thủ tục hành chính không tiếp xúc; thanh toán không dùng tiền mặt””, ông Phan Ngọc Thọ nhấn mạnh.

Hiện nay, tỉnh Thừa Thiên - Huế đang tiếp tục hoàn thiện hạ tầng dùng chung và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ xây dựng phát triển Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh;

triển khai hệ thống hạ tầng mạng công cộng (Wifi công cộng) phục vụ cho người dân, doanh nghiệp kết nối thông tin trên môi trường Internet. Tích hợp các dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp toàn bộ trong 3 hệ thống thông tin bao gồm: Cổng dịch vụ công trực tuyến, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin tương tác.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, điều chỉnh kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh phù hợp khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam. Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển công nghiệp công nghệ thông tin của tỉnh. Tập trung triển khai hạ tầng và các dịch vụ Đô thị thông minh tại Trung tâm Giám sát điều hành Đô thị thông minh của tỉnh và xây dựng Hệ sinh thái trong 5 lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Giao thông, Môi trường...

Nguồn: doanhnghiepv.vn

QUẢNG NGÃI: ĐỔI MỚI PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ

Mới đây, kiểm tra ngẫu nhiên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (Trung tâm), Đoàn công tác của Bộ Nội vụ đánh giá cao hiệu quả hoạt động của trung tâm, chất lượng phục vụ được nâng cao, tạo sự hài lòng đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính.

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ nhận định, qua kiểm tra tại 42 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thì Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi được đánh giá cao hơn cả về hình thức lẫn nội dung. Trung tâm có cơ chế kiểm soát tốt trên tất cả các lĩnh vực. Đoàn công tác của Bộ Nội vụ đánh giá cao việc đưa lĩnh vực đất đai của TP. Quảng Ngãi về giải quyết tại Trung tâm.

Trung tâm đã liên thông với Cục Thuế tỉnh, ngân hàng, nên người dân thực hiện thủ tục hành chính về đất đai không phải vất vả đi lại nhiều nơi, mọi thủ tục đều được giải quyết trực tiếp tại Trung tâm. Nhờ vậy đã nâng được tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ đất đai ở TP. Quảng Ngãi từ 30% lên gần 80%.

Tại Trung tâm, đội ngũ công chức đổi mới phong cách, lề lối làm việc, từ đó nâng cao hiệu quả thực thi công vụ. Không có tình trạng cán bộ cố tình dây dưa trong giải quyết hồ sơ của tổ chức, công dân, nhất là đối với lĩnh vực đất đai. Mọi thủ tục đều được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tính công khai, minh bạch... Do đó, tuy khối lượng công việc nhiều, mỗi ngày Trung tâm tiếp nhận và trả kết quả cả nghìn hồ sơ, nhưng vẫn được trên 97% tổ chức, công dân đánh giá là hài lòng về kết quả giải quyết.

Sở Giao thông vận tải là một trong những đơn vị được đánh giá cao trong cải cách thủ tục hành chính. Sở cử 2 công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, mỗi ngày tiếp nhận hơn 100 hồ sơ; tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 100%. Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý phương tiện và người lái (Sở Giao thông vận tải) Nguyễn Thị Mỹ Hạnh cho biết, công chức của Sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết nhanh chóng hồ sơ

cho công dân. Sở đã xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, hoạt động song song với cổng dịch vụ trực tuyến của Chính phủ, nhờ đó việc tiếp nhận hồ sơ được thuận lợi. Sở đã rút ngắn thời gian cấp mới giấy phép lái xe từ 10 ngày xuống còn 01 ngày; cấp đổi giấy phép lái xe từ 05 ngày xuống còn 03 ngày... Hiệu quả từ sự đổi mới trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cần được phát huy ở các cấp, các ngành trong tỉnh để góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại.

Theo nhận định của Đoàn công tác Bộ Nội vụ, mặc dù Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi hoạt động hiệu quả, nhưng không thể “cứu cánh” cho cả tỉnh. Việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính được thực hiện toàn diện ở cả 3 cấp, bởi vậy chỉ cần có huyện, xã thực hiện chưa tốt thì tỉnh sẽ bị mất điểm. Đơn cử như việc thực hiện niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính, cấp tỉnh làm tốt, nhưng chỉ cần một huyện không niêm yết đầy đủ thì coi như tỉnh không có điểm. Đoàn công tác của Bộ Nội vụ đã kiểm tra tại Bộ phận “một cửa” ở một số địa phương trong tỉnh và nhận thấy vẫn còn một số hạn chế cần phải khắc phục.

Theo Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nguyễn Thanh Hoài, cùng với việc xây dựng tổ chức bộ máy với cơ chế hoạt động phù hợp, yếu tố quan trọng vẫn là đội ngũ công chức phải đổi mới tư duy, phong cách làm việc, chỉ có vậy mới duy trì và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, phục vụ tổ chức, công dân được tốt hơn, đồng thời mang tính bền vững...

Nguồn: baoquangngai.vn

KHÁNH HÒA: HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH TRUNG TÂM DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TRỰC TUYẾN

Trong những năm qua, tỉnh Khánh Hòa là một trong những địa phương rất quyết liệt trong thực hiện cải cách hành chính và đạt được nhiều kết quả quan trọng; trong đó, nổi bật là việc thành lập và đưa vào hoạt động mô hình Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến đã góp phần tích cực thúc đẩy tinh thần phục vụ Nhân dân, đem lại lợi ích cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Việc thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến cũng góp phần hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp và phục vụ quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực; cung cấp đầy đủ các công cụ thống kê, tổng hợp, phân tích phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương; tạo tiền đề vững chắc hướng tới xây dựng thành công chính quyền điện tử của tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 31/8/2018, tỉnh Khánh Hòa đã khai trương và đưa Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh đi vào hoạt động, cho phép người dân và tổ chức tra cứu, tìm hiểu thông tin thủ tục hành chính về toàn bộ 145 lĩnh vực của cả cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã và 02 dịch vụ công cấp điện tử lưới điện trung áp của ngành điện lực, với tất cả các mức độ trực tuyến, tại một địa chỉ duy nhất là www.hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn trên mạng internet, thay vì phải truy cập website của từng cơ quan.

Sau 02 năm đi vào hoạt động, số lượng hồ sơ giao dịch trực tuyến, thanh toán trực tuyến tăng mạnh, đã bước đầu hiện thực hóa được mục tiêu giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính không cần phải trực tiếp đến cơ quan nhà nước mà Đề án 349 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra; giảm mạnh thời gian giải quyết, giảm đáng kể giấy tờ, chi phí đi lại, chi phí thủ tục hành chính; tăng tính công khai, minh bạch, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân với sự phục vụ của các cấp chính quyền tỉnh Khánh Hòa. Việc kết nối thành công với Cổng dịch vụ công quốc gia trên toàn bộ các yêu cầu nghiệp vụ, thông qua một địa chỉ, một lần kết nối duy nhất cho tất cả các lĩnh vực dịch vụ công, dịch vụ nền, cho tất cả các cơ quan, đơn vị tham gia cung cấp dịch vụ công của tỉnh trong thời gian rất ngắn, đã đa dạng hóa các kênh phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp mỗi khi có nhu cầu giao dịch với các cơ quan thuộc tỉnh, góp phần tích cực triển khai định hướng cung cấp dịch vụ công trực tuyến thống nhất ở quy mô quốc gia của Chính phủ.

Về phía các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, hệ thống mới cung cấp một nền tảng tập trung thống nhất, hiện đại để quản lý toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực, ở tất cả các cấp hành chính địa phương; giải quyết thủ tục hành chính liên thông trực tuyến không giới hạn. Cho phép lưu trữ, quản lý, hiệu chỉnh, cập nhật cơ sở dữ liệu một cách dễ dàng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, công sức, tài nguyên hạ tầng, giảm tối đa chi phí đầu tư; dễ dàng nâng cấp, phát triển dịch vụ mới, kết nối liên thông với các hệ thống bên ngoài mà không làm gián đoạn quá trình giải quyết công việc, cung cấp dịch vụ của tỉnh. Đồng thời, giúp giảm mạnh thời gian luân chuyển hồ sơ, giảm hồ sơ giấy trong bộ máy, tiết kiệm chi phí hành chính...

Trần Thu Mai, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa

GIA LAI: TỔ CHỨC CUỘC THI VIẾT “TÌM HIỂU VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH” NĂM 2020

Ngày 09/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 753/QĐ-UBND về Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2020 giao Tỉnh đoàn Gia Lai chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính” năm 2020. Trên cơ sở đó, ngày 18/8/2020, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã phối hợp với Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch số 275-KH/TĐTN-BPT tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính” năm 2020 và tổ chức Lễ Phát động cuộc thi vào ngày 28/8/2020.

Đối tượng dự thi là đoàn viên thanh niên các huyện, thị, thành đoàn và Đoàn trực thuộc Tỉnh đoàn, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức trong các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh cùng tham gia (trừ thành viên Ban Tổ chức, Ban Đề thi, Ban Chấm thi và Tổ Thư ký).

Hình thức tham gia là thi viết, người dự thi trả lời các câu hỏi do Ban Tổ chức đưa ra; câu hỏi cuộc thi được đăng tải trên Website Tỉnh đoàn (<http://tinhdloan.gialai.org.vn/tin-tuc-su-kien/TTH/Cong-bo-cau-hoi-cuoc-thi-viet-Tim-hieu-ve-cong-tac>) và Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ (<http://snv.gialai.gov.vn/Chuyen-muc/Tin-tuc-chuyen-mon/Cai-cach-hanh-chinh/Tin-ve-CCHC/To-chuc-Cuoc-thi-viet-Tim-hieu-ve-cong-tac-cai-cac.aspx>).

Thời gian nhận bài dự thi từ ngày 28/8/2020 đến hết ngày 28/9/2020 qua địa chỉ Ban Phong trào Tỉnh đoàn Gia Lai, số 06, Phan Đình Phùng, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Mục đích của cuộc thi nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức trong các tổ chức đoàn thể, cơ quan hành chính nhà nước ở các cấp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng công tác cải cách hành chính của tỉnh và chọn lọc được các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp mới hữu ích, thiết thực trong công tác cải cách hành chính đã triển khai và mang lại hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc ứng dụng trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh.

Thu Hiền, Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai

ĐỒNG THÁP: KIẾN NGHỊ BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG HỖ TRỢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Phát biểu tại buổi làm việc trực tuyến giữa với Bộ Thông tin và Truyền thông Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về định hướng hợp tác, phát triển ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh diễn ra chiều ngày 10/9, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp Phạm Thiện Nghĩa cho biết, từ đầu năm đến nay, mặc dù bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, nhưng tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp vẫn duy trì đà phát triển và có những điểm sáng. Đạt được kết quả này là do Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động thực hiện chủ trương “Đồng hành cùng doanh nghiệp”, “Chính quyền theo hướng điện tử” bằng những hành động cụ thể, thiết thực; ứng dụng thương mại điện tử trong mua bán hàng hóa; triển khai thực hiện các mô hình nông nghiệp thông minh, mô hình kinh doanh sản phẩm nông nghiệp theo hướng gắn kết với thương mại điện tử như: “Cây xoài nhà tôi”, “Cây cam vườn tôi”, “Ruộng nhà mình”; ứng dụng Blockchain trong truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông sản chủ lực.

“Về tình hình hoạt động ngành Thông tin và Truyền thông, tỉnh Đồng Tháp luôn quan tâm về ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai nền tảng một số cơ sở dữ liệu dùng chung. Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh đã cung cấp trên 5.000 tài khoản, bảo đảm 100% cán bộ, công chức đều có hộp thư công vụ để trao đổi công việc”, ông Phạm Thiện Nghĩa nói thêm.

Tại buổi làm việc, tỉnh Đồng Tháp kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai thực hiện chuyển đổi số trên cơ sở kế thừa các kết quả đạt được của công tác cải cách

hành chính xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền điện tử và đặc biệt là chuyển đổi số, kinh tế số trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ tỉnh Đồng Tháp trong đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông; tư vấn, hỗ trợ ươm tạo các doanh nghiệp công nghệ thông tin; nghiên cứu và hỗ trợ cho địa phương xây dựng khu công nghệ cao hoặc liên kết với các khu công nghệ cao lớn, nhằm tạo động lực và hướng đi mới trong phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan nhấn mạnh rằng: “Chuyển đổi số bao gồm các thành tố: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, mang lại nhiều tiện ích cho người dân. Do đó, lãnh đạo mỗi sở, ngành phải đặt câu hỏi: Bắt đầu chuyển đổi số như thế nào và tạo giá trị gì? Đồng thời, nghiên cứu chuẩn hoá bộ tiêu chí đánh giá, lượng hoá các giá trị chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin; mời doanh nghiệp công nghệ thông tin vào cuộc, kết nối với các sở, ngành tỉnh”.

Theo Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng, tỉnh Đồng Tháp nên có Nghị quyết chuyên đề, có chiến lược về chuyển đổi số; chú ý những điểm mới, chính sách mới, công nghệ mới; dành ít nhất 1% ngân sách hằng năm cho phát triển công nghệ thông tin. Để đẩy nhanh triển khai chuyển đổi số, yêu cầu tỉnh cần mạnh dạn thay đổi cách thức làm việc, dùng thử, trải nghiệm các ứng dụng công nghệ mới, khi có hiệu quả sẽ triển khai chính thức ngay. Tinh thần là phải cố gắng, phải tìm cách làm mới, phải tin học hóa nền hành chính và cơ sở dữ liệu phải được chia sẻ. Cùng với đó, phát triển các ứng dụng dựa trên mô hình nền tảng dùng chung để rút ngắn thời gian, chi phí triển khai, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu...

“Tỉnh Đồng Tháp muốn thành công trong các nhiệm vụ thì cần đột phá về con người giỏi; cần phát huy vai trò người đứng đầu, quan điểm tiếp cận vấn đề của người đứng đầu rất quan trọng đối với xây dựng chính quyền điện tử”, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nói thêm...

Nguồn: nld.com.vn

XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Chính quyền thân thiện là những hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước nhằm loại bỏ rào cản để gần gũi hơn và phục vụ Nhân dân tốt hơn. Xây dựng chính quyền thân thiện là việc thực hiện các hoạt động của chính quyền nhằm thực hiện cải cách hành chính. Bài viết nêu lên những nội dung cơ bản đối với việc xây dựng chính quyền thân thiện, làm cho nền hành chính hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính ở nước ta.

1. Khái niệm và bản chất của chính quyền thân thiện

1.1. Khái niệm

Hiến pháp năm 2013 là văn bản quy phạm pháp luật cao nhất sử dụng thuật ngữ “chính quyền địa phương” với tính chất là một chế định pháp luật để thay cho chế định Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trước đó, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 1958 là văn bản luật đầu tiên đề cập đến thuật ngữ “chính quyền địa phương”. Tuy nhiên, trong các văn bản pháp luật, ngay cả Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 1958 và năm 2015 cũng không có định nghĩa chính thức về “chính quyền” hoặc “chính quyền địa phương” mà chỉ nêu cách thức tổ chức chính quyền địa phương.

Hiện nay, thuật ngữ “chính quyền” được sử dụng khá phổ biến nhưng nghĩa của thuật ngữ này chưa được hiểu thống nhất. Trong Từ điển tiếng Việt, thuật ngữ chính quyền được hiểu là “bộ máy điều hành, quản lý công việc của Nhà nước ở các cấp”(1), là “quyền điều khiển bộ máy nhà nước”, “bộ máy điều khiển, quản lý công việc của nhà nước”(2). Từ đây có thể hiểu chính quyền là tổ chức có quyền và khả năng buộc tổ chức khác và cá nhân phải lệ thuộc vào ý chí của mình, nhằm thực hiện chức năng quản lý xã hội; nói cách khác, chính quyền là cơ quan quản lý nhà nước sử dụng quyền lực nhà nước để quản lý xã hội.

“Thân thiện” là thuật ngữ được dùng trong lĩnh vực tình cảm hoặc các mối quan hệ, thể hiện sự dễ mến, gần gũi, thân mật. Trong Từ điển tiếng Việt, thân thiện là “tỏ ra tử tế và có thiện cảm với nhau”(3). Thân thiện là có tình cảm tốt, đối xử tử tế và thân thiết với nhau. Nội hàm thuật ngữ “thân thiện” đã chứa đựng sự công bằng, bình đẳng, dân chủ về pháp lý và sự yêu thương, tôn trọng về đạo lý. Bởi nếu bất bình đẳng, mất dân chủ, vô cảm trong quan hệ thì không còn “thân”, “thiện”.

Chính quyền thân thiện là cách gọi chính quyền được tổ chức và hoạt động gần gũi với Nhân dân, tạo được sự thiện cảm với Nhân dân. Xây dựng chính quyền thân thiện là thiết lập, củng cố và phát triển mối quan hệ giữa chính quyền và Nhân dân ngày càng tốt đẹp hơn, đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền có thái độ tôn trọng, ân cần và niềm nở với Nhân dân; lắng nghe và chia sẻ góp ý của Nhân dân với chính quyền; không hách dịch, cửa quyền, không quan liêu trong giải quyết công việc của Nhân dân...

Như vậy, chính quyền thân thiện có thể được hiểu là những hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước nhằm loại bỏ rào cản với Nhân dân, luôn gần gũi với Nhân dân, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của Nhân dân để phục vụ Nhân dân tốt hơn.

1.2. Bản chất của chính quyền thân thiện

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” đã đề ra giải pháp nhằm tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, trong đó đáng chú ý có nội dung: “Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm vận động Nhân dân. Xây dựng và thực hiện phong cách: “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; thường xuyên đi công tác cơ sở. Các cơ quan nhà nước, nhất là những ngành, cơ quan, đơn vị có quan hệ trực tiếp với Nhân dân cần công khai các quy định cụ thể về trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức để Nhân dân biết và giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”(4).

Tại Hội nghị toàn quốc về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ngày 16/7/2018, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã yêu cầu bộ máy chính quyền phải: “Nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền thật sự thân thiện, gần dân, trọng dân và vì dân”(5).

Từ phong trào xây dựng chính quyền thân thiện ở các địa phương hiện nay cho thấy, mục đích của việc xây dựng chính quyền thân thiện nhằm: 1) Thực hiện tốt việc phục vụ Nhân dân khi đến giải quyết công việc hành chính; 2) Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; 3) Cải thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị và hành chính công.

Xây dựng chính quyền thân thiện chính là việc thực hiện một chuỗi hoạt động trong cải cách hành chính của chính quyền như: cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng đạo đức công vụ, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, khiếu nại, tố cáo...

Như vậy, chính quyền thân thiện thực chất là các hoạt động của chính quyền nhằm thực hiện cải cách hành chính, nghĩa là các hoạt động nhằm loại bỏ rào cản giữa công dân, tổ chức trong xã hội với chính quyền, làm cho người dân, tổ chức không còn lo ngại khi tiếp xúc, làm việc với chính quyền và người dân được thực hiện trên thực tế quyền làm chủ của mình.

2. Sự cần thiết xây dựng chính quyền thân thiện

Thứ nhất, từ bản chất Nhà nước ta là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Chính quyền thân thiện bắt nguồn từ bản chất của nhà nước ta là nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân”(6); “Đảng ta là một đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần,

kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”(7).

Hiến pháp năm 2013 quy định: “Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân”(8); “Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”(9). Dân là chủ và dân làm chủ nên chính quyền phải phục vụ Nhân dân. Chính quyền phải làm cho người dân thực sự là người chủ của nhà nước, chứ không phải là người bị cai trị.

Thứ hai, củng cố và nâng cao lòng tin của Nhân dân đối với chính quyền.

Tình thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ, công chức đối với Nhân dân chưa cao, thậm chí những nhiều, tiêu cực, thiếu trách nhiệm và vô cảm trước khó khăn, bức xúc của Nhân dân. Một số người có chức, có quyền có tác phong quan liêu, hách dịch, cửa quyền... “Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phân tử xấu lợi dụng lời kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước”(10).

Những biểu hiện, hành vi đó không chỉ gây khó khăn cho cá nhân và tổ chức đến làm việc với chính quyền, mà còn làm cản trở sự phát triển của nền hành chính nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, làm giảm niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Thứ ba, các thế lực thù địch đang tìm cách chống phá nhà nước bằng nhiều hình thức khác nhau.

Hiện nay, các thế lực thù địch không ngừng tìm cách chống phá trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hóa, xã hội, ngoại giao, quốc phòng - an ninh, khoa học, giáo dục... Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở trong và ngoài nước lợi dụng internet và mạng xã hội để phát tán tin, bài, video clip có nội dung tuyên truyền, kích động, xuyên tạc, tung tin thất thiệt, xoáy vào một số hiện tượng tiêu cực trong xã hội làm cho một bộ phận Nhân dân mất phương hướng, dẫn đến hoài nghi, thiếu niềm tin với Đảng.

Do đó, cần phải xây dựng chính quyền thân thiện để gần gũi với Nhân dân, nắm bắt tư tưởng, mong muốn của Nhân dân. Chỉ có phục vụ Nhân dân thì mới có được cảm tình của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với bộ máy nhà nước.

3. Nội dung xây dựng chính quyền thân thiện

Xây dựng chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ cần tập trung vào các nội dung sau:

Một là, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Cải cách thủ tục hành chính là một trong những nội dung quan trọng của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Theo đó, cần phải “cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân, doanh

nghiệp”(11); “Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật”(12); “Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng các hình thức thiết thực và thích hợp; thực hiện thống nhất cách tính chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính”(13).

Để thực hiện tốt việc cải cách thủ tục hành chính cần phải đẩy mạnh rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động và quy trình giải quyết công việc; giảm bớt giấy tờ hành chính; giảm thời gian xử lý công việc hành chính; cải tiến quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả, tổ chức và cá nhân được nhận giấy hẹn và kết quả giải quyết hành chính theo đúng thời hạn quy định; đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính, kết hợp với thực hiện tiêu chuẩn ISO và các hướng dẫn nâng cao chỉ số cải cách thủ tục hành chính. Bố trí các phương tiện phù hợp nhằm cung cấp thông tin rõ ràng, cụ thể về quy trình, thủ tục hành chính. Sắp xếp trụ sở làm việc thân thiện, đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ Nhân dân khi đến làm việc; niêm yết công khai, minh bạch các phí, lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Hai là, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phải tiến hành rộng khắp xã, phường, thị trấn và của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Mục đích thực hiện dân chủ ở cơ sở là nhằm: “Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của Nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân”(14).

Để thực hiện dân chủ ở cơ sở, các cơ quan, đơn vị cần: Quan tâm lắng nghe, chia sẻ ý kiến, nguyện vọng chính đáng và giải trình kịp thời vướng mắc của Nhân dân đối với việc xử lý, giải quyết công việc hành chính. Thực hiện công khai số điện thoại của lãnh đạo các đơn vị, địa phương; công khai nhiệm vụ, chức trách của từng cán bộ, công chức giải quyết công việc trực tiếp cho tổ chức và cá nhân. Thiết lập số điện thoại nóng, hộp thư góp ý và thư điện tử để thuận tiện cho Nhân dân. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc bầu chọn trưởng thôn, làng, ấp, bản, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố; ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng. Những người được bầu chọn phải là người có uy tín, tôn trọng pháp luật và hoạt động có hiệu quả, được nhân dân tín nhiệm. Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Ba là, thực hiện tốt việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Công dân có quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, góp ý về quyền lợi của mình, về cách thức, phong cách, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Chính quyền phải tạo thuận lợi cho công dân tham gia được thực hiện các quyền đó.

Để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, cần thực hiện tốt các nội dung sau: Thực hiện việc giải trình trước Nhân dân; đối thoại với Nhân dân. Chân thành lắng nghe, chia sẻ tâm tư, nguyện vọng và giải đáp kịp thời những khúc mắc của người dân đối với việc xử lý, giải quyết công việc hành chính của chính quyền. Có thái độ đúng mực,

tôn trọng công dân, thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức có năng lực tốt làm công tác tiếp công dân, công khai lịch tiếp công dân; nơi tiếp công dân phải bảo đảm quy định về văn hóa công sở.

Bốn là, thực hiện tốt quy định về văn hóa công vụ nhằm: “góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, xã hội”(15) và “Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức”(16).

Cần chấn chỉnh lễ lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng quy định của Đề án văn hóa công vụ.

Thực hiện hình thức “Thư xin lỗi” đối với các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc không đúng hẹn; “Thư cảm ơn”, “Thư chúc mừng” nhằm thể hiện sự quan tâm của chính quyền đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết các công việc có liên quan; tổ chức đối thoại với Nhân dân thường kỳ hoặc đột xuất nhằm cảm ơn sự góp ý, xây dựng, sự hợp tác của tổ chức, cá nhân.

Xây dựng chính quyền thân thiện là việc làm rất cần thiết nhằm thực hiện tốt mối quan hệ tổng thể “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” mà Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra và là sự khẳng định bản chất tốt đẹp của chính quyền Nhân dân, do Nhân dân làm chủ.

ThS. Nguyễn Văn Viên, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Nguyễn Như Ý (chủ biên), Đại từ điển tiếng Việt, Nxb Văn hóa - Thông tin, TP. Hồ Chí Minh, 1999, tr.368.

(2), (3) Hoàng Phê (chủ biên), Từ điển tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng, 2003, tr.163, tr.925.

(4) Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

(5) Nguyễn Phú Trọng, Bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Hà Nội, ngày 16/7/2018.

(6) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2000, tr.698.

(7) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tr.510.

(8) Hiến pháp năm 2013, Khoản 2 Điều 2.

(9) Hiến pháp năm 2013, Điều 3.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2016, tr.185.

(11), (12), (13), (16) Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

(14) Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

(15) Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ.

LỰA CHỌN CÁN BỘ PHẢI BẰNG CON MẮT TINH TƯỜNG VÀ CÁI TÂM TRONG SÁNG

Đối với người tiến cử, tâm trong sáng thôi chưa đủ, mà cần nhìn nhận bằng con mắt tinh tường, nhạy bén.

Nói về công tác nhân sự Đại hội Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng luôn nhấn mạnh đây là công việc có ý nghĩa quan trọng nhưng lại cực kỳ khó khăn, phức tạp, nhạy cảm. Bởi, đó là con người, công tác về con người. Mà con người thì cũng có đủ thứ chúng tật, cả tốt cả xấu.

Cán bộ tha hóa không chỉ vì tham lam, liêu lĩnh mà còn do thiếu hiểu biết

Chia sẻ với những trăn trở của người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Giáo sư, Anh hùng Lao động Nguyễn Anh Trí, Đại biểu Quốc hội khóa XIV cảm nhận được sự tâm huyết, trách nhiệm của người đứng đầu Đảng, Nhà nước trong việc tìm và lựa chọn đội ngũ cán bộ kế cận để bầu vào Trung ương trong nhiệm kỳ mới. Qua đó, ông thấy được suy nghĩ thấu đáo, sâu sắc và đầy kinh nghiệm của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng - một con người đã được Đảng, Nhà nước đào tạo bài bản, bổ nhiệm dần từng cấp, đã từng trải qua những vị trí quan trọng bậc nhất của đất nước.

Vị đại biểu Quốc hội cho biết, không chỉ ông, mà cử tri Nhân dân luôn mong chờ bộ máy đất nước sẽ được quản lý, lãnh đạo bởi những cán bộ thực sự vì nước vì dân, những người nói được và hành động được; những người thấu hiểu, chia sẻ, lặn xả để giải quyết công việc, để giúp dân, phục vụ dân.

Những người cán bộ như thế theo ông phải là người hội đủ cả đức và tài. Cái tài của cán bộ ở đây là năng lực để họ giải quyết những vấn đề của đất nước, những yêu cầu chính đáng của Nhân dân. Năng lực đó phải phù hợp với từng giai đoạn, từng thời điểm lịch sử, ở mỗi cương vị mà cán bộ đó đảm nhiệm. Cái tài của họ chính là cách họ vận dụng kiến thức chuyên môn, kiến thức về xã hội, hiểu biết về chính trị với những nhận thức về thực tiễn cuộc sống vào xử lý những diễn biến của đất nước. Ví như đợt dịch COVID-19 này, người lãnh đạo có tài sẽ biết phải làm gì, làm thế nào để có thể ngăn chặn được dịch bệnh và phục hồi được nhanh nền kinh tế khi dịch đi qua.

Một cái tài nữa của người cán bộ theo ông Nguyễn Anh Trí, đó chính là sự hiểu biết và nhận thức để tránh những tiêu cực, những cám dỗ khiến cán bộ đánh mất mình, dẫn tới hư hỏng, tha hóa, biến chất.

“Thật đau lòng khi gần trăm cán bộ cấp Trung ương quản lý đã bị kỷ luật, không ít trường hợp trong số đó tham lam, liêu lĩnh nhưng tôi cam đoan có cả những người vì không hiểu và nhận thức được những việc gì không được phép làm. Để tránh được sai lầm đó, cần có sự hiểu biết, có năng lực thật sự. Nếu thiếu hai thứ đó thì tốt nhất đừng nhận trọng trách, nếu không anh không chỉ làm hại đất nước mà làm hại chính mình”, Giáo sư Trí bày tỏ.

Dẫn chứng về vụ việc của 2 cựu Chủ tịch TP. Đà Nẵng mà tòa đang xét xử, Giáo sư Nguyễn Anh Trí cho rằng, một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến những sai phạm của họ là do liêu lĩnh, thiếu hiểu biết, làm cho xong. Không phủ nhận, ở thời điểm đó, TP. Đà Nẵng đang rất phát triển, nhưng không thể vì thế mà họ có thể làm những việc ảnh hưởng đến lợi ích chung quá nhiều. Ở vị trí đứng đầu thành phố, họ phải nhận thức được rằng, không nên làm theo cách đó, có thể có lợi trong việc này, việc kia nhưng kéo theo là thất thoát chỗ này, chỗ nọ. Ai làm cán bộ cũng có thể gặp phải những việc như thế, những tình huống như thế. Có thể nếu làm thì được khen ngợi là sáng tạo, năng động nhưng khi lỗi xảy ra thì không có ai có thể chịu thay cho được vì sai sót là có và tổn hại là rất lớn. Người được gọi là có năng lực là người nhận ra được những nguy cơ và biết tránh những nguy cơ làm hại đất nước, làm tổn thất thanh danh, uy tín của Đảng

Ở vị trí càng cao, cán bộ càng phải đối mặt với nhiều cạm bẫy, cám dỗ

Đề cập đạo đức của cán bộ, Giáo sư Trí cho rằng, cần phải lưu ý đó là yếu tố thay đổi theo thời gian, theo lứa tuổi, đặc biệt theo cương vị, ai cũng có thể như vậy, đó là xu hướng, đặc điểm chung. Yêu cầu của Đảng về đạo đức của cán bộ là phải trong sáng, nhưng theo ông, người cán bộ cần phải rèn luyện, tu dưỡng, giữ gìn đạo đức mỗi ngày. Ở vị trí càng cao, cạm bẫy càng nhiều, cám dỗ càng lớn. Những yếu tố đó thử thách lòng người ghê gớm, rất dễ khiến con người ta hư hỏng. Thế nên mới có những cán bộ khi ở cấp Trưởng phòng, Phó Giám đốc rất tốt, nhưng lên đến Giám đốc đã đổi khác, nếu mà lên đến Trung ương chắc chắn sẽ khác. Thế nên Đảng mới yêu cầu cán bộ phải giữ cho được cái đức.

Không phủ nhận sự quan tâm, chú trọng của Đảng trong việc lựa chọn, đào tạo lớp cán bộ kế cận thời gian qua, nhưng vị đại biểu Quốc hội cho biết, ông cũng như cử tri vẫn chưa thể hoàn toàn yên tâm về chất lượng của đội ngũ cán bộ nguồn.

Thứ nhất, qua các bước của quy trình lựa chọn cán bộ, chúng ta đã thực sự tìm ra được những cán bộ hội đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn cả về tài, đức hay chưa? Liệu họ có bị chi phối bởi yếu tố bè phái, cánh hẩu, con anh con tôi hay không? Do đó, cần có sự công khai, minh bạch đối với lớp cán bộ nguồn đã được lựa chọn, đào tạo thời gian qua để chuẩn bị cho nhân sự khóa tới.

Một điều nữa khiến vị đại biểu Quốc hội còn chưa yên tâm đó là khi cán bộ đã giữ trọng trách trong tay rồi liệu họ có còn giữ được sự trong sáng, công tâm như trước, bởi cơ hội, điều kiện, cám dỗ, cạm bẫy họ phải đối mặt quá lớn.

“Không ai có thể tưởng tượng cựu Bộ trưởng Nguyễn Bắc Sơn - người từng vào sinh ra tử ở chiến trường, không chết vì mũi tên hòn đạn nhưng lại chết vì những “viên đạn bọc đường” ở thời bình. Một cán bộ chân chính làm sao có thể bình tĩnh trước số tiền hàng triệu đô la như thế. Nếu vẫn còn giữ được phẩm chất của một chiến sĩ Nguyễn Bắc Sơn như thời chiến, chắc hẳn ông đã không bị những đồng đô la bản thiêu làm mờ lý trí”, Giáo sư Trí chia sẻ.

Lựa chọn cán bộ bằng con mắt tinh tường và tâm trong sáng

Theo Giáo sư Nguyễn Anh Trí, để lựa chọn được đúng cán bộ, không có cách nào khác là phải bằng con mắt tinh tường, tinh táo, như yêu cầu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn

Phú Trọng trong bài viết mới đây về công tác nhân sự. Đặc biệt, ông cũng đồng tình với quan điểm các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và ở những nơi có cán bộ tham gia quy hoạch cán bộ cấp chiến lược được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII phải chịu trách nhiệm trước Tiểu ban Nhân sự, trước Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương về nhân sự do mình đề xuất, giới thiệu. Người tiến cử sai cũng phải chịu kỷ luật.

“Một người nào đó được giao mua cái bàn về cho cơ quan, mang về bàn bị gãy chân, rõ ràng anh ta phải chịu trách nhiệm. Từ việc nhỏ như thế còn phải chịu trách nhiệm, huống hồ việc tiến cử cán bộ vào Trung ương là một việc rất lớn, cán bộ bị tha hóa, lẽ nào người tiến cử lại vô can”, Giáo sư Trí nói.

Cùng với đó, người tiến cử phải thực sự trong sáng, phải đong đếm, cân nhắc, không phải vì “hợp cạ” với mình, không phải vì đó là đàn em “cánh hầu”; mà tiến cử và bổ nhiệm ai đó thì công việc của cơ quan phải tốt lên. Mặt khác, bản thân người được bổ nhiệm cũng phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng, cán bộ càng cao càng phải rèn luyện, tu dưỡng nhiều.

Nguồn: vov.vn

RÀNG BUỘC CHẶT CHẼ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỀ CỬ, TIẾN CỬ CÁN BỘ

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”, việc tiến cử người thực tài, có đạo đức vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định tới sự phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, ràng buộc chặt chẽ trách nhiệm người đề cử, tiến cử cán bộ là điểm mấu chốt trong công tác nhân sự để tìm được cán bộ có đức, có tài vào bộ máy.

Tách trách nhiệm cá nhân trong trách nhiệm tập thể

Trước mỗi kỳ đại hội Đảng, điều mà cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm, mong mỏi nhất chính là ngăn chặn cho được vấn nạn chạy chức, chạy quyền, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển... mà nguyên nhân sâu xa là do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, do bè phái, cục bộ, cánh hầu trong công tác cán bộ. Để loại bỏ những “con sâu mọt” hại nước, hại dân và lựa chọn được những người thực sự có đức, có tài vào bộ máy lãnh đạo, quản lý các cấp, có rất nhiều việc phải làm, tuy nhiên nhiều ý kiến cho rằng cần có những quy định rõ ràng về trách nhiệm của người đề cử, tiến cử.

Ông Nguyễn Túc, Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Văn hóa - Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho rằng, hiện nay xuất hiện một số cán bộ giàu lên “bất thường” mà không kê khai được tài sản. Điều này khiến người dân băn khoăn, đặt câu hỏi về nguồn gốc số tài sản này.

Dẫn chứng về trường hợp một số lãnh đạo đã ký quyết định bổ nhiệm hàng loạt cán bộ chỉ vài tháng trước khi nghỉ hưu, trong số đó có không ít người chưa đảm bảo tiêu chuẩn, ông Nguyễn Túc nhân mạnh, phải làm rõ trách nhiệm của người đề cử, tiến cử. Người giới thiệu phải chịu trách nhiệm, phải bị kỷ luật khi người được giới thiệu không đủ phẩm chất đạo đức.

Theo Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Văn hóa - Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để nâng cao trách nhiệm trong giới thiệu nhân sự thì phải giới thiệu nhân sự bằng văn bản có chữ ký đầy đủ. “Ví dụ như một đồng chí Bí thư Tỉnh ủy khi giới thiệu nhân sự lại đưa ra Ban Thường vụ; sau đó Ban Thường vụ nhất trí hết. Khi người được đề cử sai phạm, đồng chí Bí thư đó lại đổ lỗi rằng đây là ý kiến của tập thể và như thế là hòa cả làng. Vì thế, người đề xuất đầu tiên phải giới thiệu bằng văn bản, chịu trách nhiệm người mình giới thiệu”, ông Nguyễn Túc phân tích.

Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội Lê Thanh Vân chỉ rõ, trong một tập thể, không phải đồng loạt từng đày con người cùng giơ tay lên giới thiệu một người, mà phải có một người đề xuất, khởi xướng đầu tiên. Người đó phải có trách nhiệm bảo đảm việc tiến cử của mình. Người đề cử, tiến cử gắn bó với người được đề cử, được tiến cử, họ phải hiểu rõ hơn hết tài năng, đức độ của người được đề cử, tiến cử chứ không phải giới thiệu một cách vu vơ, thân hữu hoặc trực hệ, thậm chí mua bán chức vụ. Vấn đề là làm sao tách được trách nhiệm cá nhân trong trách nhiệm tập thể. Vì, sau này khi cán bộ sa ngã, vướng vào vòng lao lý mà trách nhiệm “vẫn hòa cả làng” thì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh của Đảng, Nhà nước.

Tăng cường kiểm tra, giám sát

Trong bài viết “Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng”, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, công tác nhân sự phải được tiến hành theo một quy trình chặt chẽ, khoa học và nhất quán, bảo đảm thật sự công tâm, thật sự trong sáng, khách quan, đặc biệt phải “có con mắt tinh đời” trong việc đánh giá, giới thiệu, lựa chọn... Muốn thế, phải thật sự phát huy dân chủ trong việc phát hiện, giới thiệu nhân sự đi đôi với xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan... Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và ở những nơi có cán bộ tham gia quy hoạch cán bộ cấp chiến lược được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải chịu trách nhiệm trước Tiểu ban Nhân sự, trước Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương về nhân sự do mình đề xuất, giới thiệu.

Theo nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội Nguyễn Viết Chức, cha ông ta từ thời phong kiến đã quy định người tiến cử phải có trách nhiệm với người được tiến cử. Khi người được tiến cử lập nên công trạng, được khen thưởng, thăng quan tiến chức thì người tiến cử cũng được hưởng vinh dự, vinh quang đó. Ngược lại, nếu tiến cử nhầm, tiến cử sai người, làm nguy hại đến lợi ích của đất nước thì phải chịu tội. Nay trước kỳ Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đặc biệt nhấn mạnh đến trách nhiệm trong công tác nhân sự, đề cao trách nhiệm của người giới thiệu cán bộ. Theo ông Nguyễn Viết Chức, ai cũng phải chịu trách nhiệm trước việc mình

làm, huống hồ là công việc quan trọng, hệ trọng như giới thiệu cán bộ vào cấp ủy. Chúng ta phải tìm và không để sót người tài; không vì lợi ích cá nhân mà giới thiệu không đúng người, đúng việc. Rất nhiều trường hợp, công tác cán bộ tưởng làm đúng quy trình hóa ra lại không đúng; đúng quy trình nhưng lại giới thiệu nhầm người, để lại sau đó là biết bao nhiêu hậu quả phải xử lý, giải quyết. Lại có những đồng chí đã lên đến cấp cao rồi mới kiểm tra, phát hiện ra vi phạm, khuyết điểm, điều này vừa làm mất cán bộ, vừa làm giảm uy tín của Đảng và Nhà nước. Trong kỳ đại hội này, cử tri Nhân dân kỳ vọng, Đảng sẽ lựa chọn đúng người, sắp xếp đúng việc, bố trí đúng chỗ.

PGS. TS. Bùi Đình Phong, Viện Hồ Chí Minh và Lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, chữ “trách nhiệm” mặc dù đã được nhắc tới nhiều lần nhưng vẫn phải tiếp tục đề cập trong thời gian tới. Quan trọng nhất là cái “chất”, cái “tâm” của người đề cử, tiến cử. “Người đề cử đó cũng phải vì nước, vì dân. Đó là những người có trí tuệ, có bản lĩnh, trách nhiệm với dân thì mới giới thiệu con người tốt. Điều này đòi hỏi tính tự giác rất cao của mỗi con người. Người đứng đầu có trách nhiệm cao nhất để giới thiệu nhân sự phải theo đúng tư tưởng và đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh; tức là luôn luôn nghĩ đến lợi ích của nước, của dân, chứ không phải chỉ nghĩ đến lợi ích cá nhân mình”, PGS. TS. Bùi Đình Phong nhấn mạnh.

Nhiều ý kiến khẳng định, để phát hiện, chọn lọc, giới thiệu, đề cử những người đức trọng, tài cao vào hàng ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp thì phải thực thi nhiều giải pháp đồng bộ, xuyên suốt về trách nhiệm giới thiệu, đề cử hiền tài trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền từ cơ sở đến Trung ương. Bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế liên quan đến việc thực hiện giới thiệu, tiến cử cán bộ lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức, đảng viên trong việc thực hiện các quy định này.

Nguồn: baotintuc

CHÍNH PHỦ: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ NGHỈ HƯU Ở TUỔI CAO HƠN ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Ngày 04/09/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 104/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29/5/2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức.

Theo đó, Nghị định số 104/2020/NĐ-CP sửa đổi điểm a và bổ sung điểm 1 Khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 53/2015/NĐ-CP về đối tượng áp dụng.

Cụ thể, bổ sung thêm 1 trường hợp cán bộ, công chức được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn là cán bộ, công chức nữ giữ chức vụ, chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy là người dân tộc thiểu số.

Đồng thời, các trường hợp Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ không còn thuộc đối tượng được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn (do các Ban chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ đã kết thúc hoạt động từ cuối năm 2017).

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/9/2020.

Nguồn: moha.gov.vn

CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH MỚI VỀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 106/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Chính phủ yêu cầu việc xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập. Bảo đảm một người làm việc phải được giao đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian lao động quy định. Những vị trí việc làm không có đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian quy định của một người làm việc thì phải bố trí kiêm nhiệm.

Đồng thời, phải bảo đảm cơ cấu hợp lý, trong đó số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỉ lệ tối thiểu 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ xác định vị trí việc làm

Nghị định quy định cụ thể 2 căn cứ xác định vị trí việc làm bao gồm: 1- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập; 2- Mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động; phạm vi, đối tượng phục vụ; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Nghị định cũng nêu rõ 3 căn cứ xác định số lượng người làm việc bao gồm: 1- Vị trí việc làm và khối lượng công việc thực tế tại từng vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập; 2- Mức độ hiện đại hóa công sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin; 3- Thực trạng quản lý, sử dụng số lượng người làm việc được giao của đơn vị.

Cũng theo Nghị định, căn cứ xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp bao gồm: 1- Danh mục vị trí việc làm; 2- Mức độ phức tạp của công việc của vị trí việc làm; 3- Tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng với vị trí việc làm.

Chậm nhất đến 30/6/2021 phải ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm

Nghị định nêu rõ: Chậm nhất đến hết ngày 30/6/2021, Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực phải ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý; Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn, các bộ, ngành, địa phương phải phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

Nghị định 106/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/11/2020 và thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Ngày 04/9, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Quyết định số 612/QĐ-BNV ban hành Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước.

Theo đó, Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước được ban hành làm cơ sở thực hiện việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ, thống nhất

trên phạm vi toàn quốc, trên cơ sở mục tiêu điện tử hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu của các cấp có thẩm quyền tham mưu thực hiện về chế độ, chính sách và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ Trung ương đến địa phương.

Bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia ở các lĩnh vực khác và phải được cập nhật thường xuyên, liên tục, liên thông trong toàn hệ thống, tiến tới việc thực hiện minh bạch hóa công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng một nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

Bảo đảm kế thừa kết quả đã triển khai của các cơ quan, Bộ, ngành và địa phương và yếu tố bảo mật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước đặc thù (cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin), thông qua các giải pháp chuẩn hóa, chuyển đổi, tích hợp để tạo lập, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác; bảo đảm tiến độ xây dựng và đưa vào quản lý vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo đúng nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 về Phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước (sau đây viết tắt là Đề án).

Thiết lập hệ thống phân cấp, phân quyền người dùng đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến địa phương để tự cập nhật thường xuyên, liên tục những thông tin bổ sung, có thay đổi của bản thân cán bộ, công chức, viên chức theo quy định trong công tác cán bộ và được liên thông trong toàn hệ thống chính trị.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2020, hoàn thiện thể chế, tạo cơ sở pháp lý cho việc xây dựng, triển khai và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước. Trong đó, tập trung xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức bộ máy, biên chế (danh mục thông tin, biểu mẫu kê khai hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, lưu trữ điện tử; hệ thống các chuẩn thông tin, chỉ dẫn kỹ thuật, chuẩn kết nối, chia sẻ và bảo mật dữ liệu liên quan để phục vụ việc chuẩn hóa, chuyển đổi, cập nhật và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức).

Năm 2021, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước tại Bộ Nội vụ; các phần mềm ứng dụng, hệ thống kết nối, chia sẻ tích hợp dữ liệu; các giải pháp kỹ thuật mật mã để bảo mật dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi thuộc phạm vi bí mật Nhà nước.

Thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa và cập nhật bổ sung dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức bộ máy, biên chế vào cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, ngành và địa phương; tích hợp về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức tập trung tại Bộ Nội vụ.

Năm 2022 và các năm tiếp theo, đưa cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức vào quản lý và khai thác sử dụng. Gắn việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ,

công chức, viên chức với công tác quản lý nhà nước, công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính liên quan đến công tác quản lý cán bộ của các cơ quan Nhà nước.

Đến năm 2023, sử dụng sơ yếu lý lịch điện tử thay thế sơ yếu lý lịch giấy, giảm thiểu việc kê khai hồ sơ, sơ yếu lý lịch cho cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện quy trình tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu bầu cử.... Từng bước số hóa thông tin dữ liệu để thay thế hồ sơ giấy truyền thống; thực hiện việc cấp biên chế công chức, số người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan Nhà nước qua hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu.

Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cổng dịch vụ công, cơ sở dữ liệu quốc gia khác và cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của các Bộ, ngành và địa phương để thu thập, tích hợp, tổng hợp, phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ trong việc ban hành chính sách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cán bộ, nguồn nhân lực theo thời gian thực...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: QUY ĐỊNH MỚI VỀ YÊU CẦU, KỸ THUẬT ĐỐI VỚI PHẦN MỀM KÝ SỐ, PHẦN MỀM KIỂM TRA CHỮ KÝ SỐ

Ngày 07/9, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT quy định về yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số.

Theo đó, Thông tư quy định rõ về chức năng, yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số, theo đại diện Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông, Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chữ ký số trong giao dịch điện tử; kịp thời hướng dẫn các nội dung về ký số, kiểm tra chữ ký số của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP.

Thông tư này cũng nhằm tạo nền tảng pháp lý cho việc áp dụng chữ ký số với thông điệp dữ liệu (chứng từ điện tử, hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, văn bản điện tử được ký số bởi doanh nghiệp, cá nhân...) trong giao dịch điện tử, thúc đẩy mạnh mẽ và thực chất việc áp dụng giao dịch điện tử, phát triển thương mại điện tử, Chính phủ điện tử.

Đồng thời, góp phần tạo thị trường cho việc cung cấp giải pháp phần mềm liên quan ký số, kiểm tra chữ ký số; mở rộng và tạo sự đa dạng các loại hình ứng dụng và dịch vụ của chữ ký số, tạo cho thị trường cung cấp dịch vụ chữ ký số phát triển bền vững; tạo tiền đề cho việc hình thành và phát triển kinh tế số.

Cụ thể, bên cạnh việc phải tuân thủ những tiêu chuẩn kỹ thuật về chữ ký số trên thông điệp dữ liệu, Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT quy định phần mềm ký số phải đáp ứng các yêu cầu tương ứng với từng chức năng của phần mềm.

Theo đó, với chức năng ký số, trường hợp người ký số trên thông điệp dữ liệu là cá nhân, cho phép người ký số sử dụng khóa bí mật cá nhân để thực hiện việc ký số vào thông điệp dữ liệu; trường hợp người ký số trên thông điệp dữ liệu là tổ chức, cho phép người ký số sử dụng khóa bí mật tổ chức để thực hiện việc ký số vào thông điệp dữ liệu.

Hay với chức năng kiểm tra hiệu lực của chứng thư số, theo quy định tại Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT, cho phép việc kiểm tra chứng thư số của người ký số trên thông điệp dữ liệu phải kiểm tra theo đường dẫn tin tưởng trên chứng thư số và phải thực hiện đến tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia.

Nội dung kiểm tra hiệu lực của chứng thư số tại thời điểm ký gồm có thời gian có hiệu lực của chứng thư số; trạng thái của chứng thư số qua danh sách chứng thư số thu hồi được công bố tại thời điểm ký số; thuật toán mật mã trên chứng thư số; mục đích, phạm vi sử dụng của chứng thư số.

Tương tự, đối với phần mềm kiểm tra chữ ký số, ngoài việc tuân thủ những tiêu chuẩn kỹ thuật về chữ ký số trên thông điệp dữ liệu, phần mềm còn phải đáp ứng yêu cầu cho các chức năng: kiểm tra tính hợp lệ của chữ ký số trên thông điệp dữ liệu; lưu trữ và hủy bỏ các thông tin sau kèm theo thông điệp dữ liệu ký số; thay đổi (thêm, bớt) chứng thư số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; thông báo (bằng chữ/bằng ký hiệu) việc kiểm tra tính hợp lệ của chữ ký số là hợp lệ hay không hợp lệ.

Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT áp dụng với cơ quan, tổ chức, cá nhân lựa chọn sử dụng phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số trong giao dịch điện tử; các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; và các tổ chức, cá nhân phát triển ứng dụng, sử dụng chữ ký số. Thông tư không áp dụng với tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đang sử dụng phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số trước thời điểm Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT có hiệu lực tiếp tục sử dụng cho đến khi thay đổi, nâng cấp hoặc thay thế phần mềm mới, tuân thủ quy định Thông tư.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2020.

Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định điều động, bổ nhiệm bà Ngô Thị Minh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Bá Hoan, Chánh Văn phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giữ chức Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Mạnh, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam kiêm giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Quyết định bổ nhiệm lại ông Nguyễn Mạnh Cường, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam kiêm giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Thanh Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh.

* Bộ Thông tin và Truyền thông/Tỉnh Hậu Giang:

Ông Lê Hoàng Trung, Giám đốc Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông được cử biệt phái về địa phương, có nhiệm vụ giúp tỉnh Hậu Giang phát triển công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử. Theo đó ông Lê Hoàng Trung được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang quyết định tiếp nhận và phân công giữ chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, có thời hạn không quá 02 năm, kể từ ngày 01/9/2020.

* Tỉnh Thái Nguyên:

Ông Dương Văn Lượng, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên kể từ ngày 01/9/2020.

* Tỉnh Hà Tĩnh:

Ông Phương Đình Anh, Phó Chánh Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới Trung ương được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh, kể từ ngày 15/8/2020.

* Tỉnh Quảng Trị:

Ông Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Trị được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

* Tỉnh Quảng Ngãi:

Ông Đặng Văn Minh, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Ngãi được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Võ Văn Thanh, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc sở Y tế.

*** Tỉnh Đắk Nông:**

Bà Phạm Thị Trà My, Phó Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra tỉnh.

*** Tỉnh Long An:**

Bà Đặng Thị Ngọc Mai được chuẩn y tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Nguyễn Văn Chóng tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Nguồn: baohinhphu.vn